

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em
tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030

Thực hiện Quyết định số 1248/QĐ-TTg ngày 19/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021-2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo môi trường sống an toàn, lành mạnh cho mọi trẻ em; kiểm soát, giảm thiểu tình hình tai nạn, thương tích trẻ em trên tất cả các loại hình tai nạn, thương tích, nhất là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông nhằm bảo đảm tính mạng và sức khỏe của trẻ em, hạnh phúc của gia đình và xã hội.

2. Các mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Mục tiêu 1. Giảm tỷ lệ tai nạn, thương tích và tử vong do tai nạn, thương tích của trẻ em:

- Giảm tỷ suất trẻ em bị tai nạn, thương tích xuống dưới 500/100.000 trẻ em;
- Giảm tỷ suất trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích xuống còn 15/100.000 trẻ em;
- Hằng năm giảm 5-10% số trẻ em bị tử vong và bị thương do tai nạn giao thông đường bộ;
- Giảm 20% số trẻ em bị tử vong do đuối nước so với đầu kỳ;
- 60.000 ngôi nhà thuộc các hộ gia đình có trẻ em đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn vào năm 2030; 600 trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn; 16 xã, phường đạt tiêu chuẩn Cộng đồng an toàn.

b) Mục tiêu 2. Truyền thông về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp chính quyền, cộng đồng, cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em:

- 95% trẻ em, cha, mẹ và người chăm sóc trẻ em được cung cấp kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em;
- 95% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết các quy định về an toàn giao thông đường bộ vào năm 2030;
- 95% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết kỹ năng an toàn trong môi trường nước năm 2030; 60% trẻ em từ 6 đến dưới 16 tuổi biết bơi an toàn năm 2030;

- 95% trẻ em sử dụng áo phao cứu sinh khi tham gia giao thông trên các phương tiện đường thủy nội địa có bắt buộc sử dụng phao cứu sinh năm 2030.

c) Mục tiêu 3. Đào tạo, tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan:

- 100% công chức, viên chức, cán bộ cấp tỉnh, cấp xã làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan được tập huấn kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;

- 90% cán bộ cấp xã, công chức, viên chức, giáo viên, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em của các ngành, đoàn thể liên quan, cơ sở giáo dục, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em được tập huấn các kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em;

- 100% nhân viên y tế thôn, khu phố biết các kỹ thuật sơ cấp cứu ban đầu cho trẻ em bị tai nạn, thương tích năm 2030;

- 100% các địa phương triển khai thu thập thông tin, dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em;

- 100% các xã, phường thực hiện thí điểm và nhân rộng việc triển khai chương trình hướng dẫn, tư vấn, giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, dạy bơi an toàn cho trẻ em.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục, vận động xã hội nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho các cấp, các ngành và toàn xã hội

a) Xây dựng, phát hành các sản phẩm truyền thông, như pano, băng rôn, khẩu hiệu, tờ rơi tuyên truyền, sách... về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em nói chung, đặc biệt là tai nạn đuối nước, tai nạn giao thông; phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng theo các chủ đề phù hợp với từng nhóm đối tượng.

b) Tổ chức, triển khai các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trường học, cơ sở giáo dục trẻ em, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em, đặc biệt những nơi có nguy cơ cao gây tai nạn, thương tích, đuối nước ở trẻ em và những địa bàn có nhiều trẻ em bị tai nạn, thương tích; phát động các cuộc thi tìm hiểu về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

2. Hướng dẫn, tư vấn, giáo dục cho trẻ em các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Xây dựng và triển khai thí điểm các mô hình về tư vấn, giáo dục kiến thức, thực hành kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại cộng đồng, trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em.

3. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng nội dung, tài liệu và tổ chức các lớp tập huấn về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho cán bộ, cộng tác viên làm công tác bảo vệ,

chăm sóc trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể liên quan đặc biệt là cấp cơ sở, trẻ em, cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em.

b) Tập huấn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và sơ cứu, cấp cứu ban đầu cho cán bộ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, đoàn thể, đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên, nhân viên y tế ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, giáo viên, cán bộ tổng phụ trách đội trong cơ sở giáo dục về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

d) Tập huấn kiến thức về phòng, chống tai nạn, thương tích, kỹ thuật bơi, cứu đuối, kỹ năng an toàn trong môi trường nước cho trẻ em...

4. Rà soát, sửa đổi, bổ sung và tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; nghiên cứu hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

5. Xây dựng môi trường an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em

a) Xây dựng Ngôi nhà an toàn: Hướng dẫn thực hiện và nhân rộng mô hình Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em: Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn gia đình thực hiện các tiêu chí mô hình ngôi nhà an toàn; hướng dẫn người dân cách sử dụng các thiết bị an toàn trong gia đình và thường xuyên rà soát, cải tạo các yếu tố nguy cơ nhằm tạo lập môi trường sống an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em; kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận các ngôi nhà đạt tiêu chí Ngôi nhà an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Xây dựng trường học an toàn

Nhân rộng mô hình Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thường xuyên tuyên truyền các kiến thức, kỹ năng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các buổi học ngoại khóa, trong các buổi sinh hoạt đoàn, đội, sao... Xây dựng tài liệu hướng dẫn và tổ chức các lớp tập huấn về kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; các tiêu chuẩn trường học an toàn; kỹ năng phát hiện và cách loại bỏ các yếu tố nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em. Triển khai các hoạt động can thiệp, cải tạo môi trường nhằm giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em trong trường học. Tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hàng năm, tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá công nhận trường học đạt tiêu chuẩn Trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Rà soát, hoàn thiện, hướng dẫn thực hiện, theo dõi, kiểm tra, đánh giá các tiêu chí, tiêu chuẩn và nhân rộng mô hình xã, phường đạt cộng đồng an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

d) Huy động sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng xã hội trong việc phát hiện, giám sát, cảnh giới, gia cố, cải tạo các khu vực có nguy cơ gây tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Các can thiệp phòng ngừa, giảm thiểu tỷ lệ mắc và tử vong do tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em, phòng ngừa tai nạn giao thông trẻ em, phòng ngừa ngã, cháy, bỏng, động vật cắn, phòng ngừa trẻ em tự tử.

a) Phòng, chống đuối nước trẻ em

Tư vấn, giáo dục kiến thức, kỹ năng về an toàn trong môi trường nước cho trẻ em tại trường học, cộng đồng, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em; giám sát trông giữ trẻ em an toàn. Can thiệp loại bỏ nguy cơ gây tai nạn đuối nước cho trẻ em như: làm rào chắn, biển báo cấm, kiểm soát việc trẻ tiếp cận nguồn nước. Nhân rộng các mô hình phòng, chống đuối nước trẻ em thông qua các mô hình dạy bơi an toàn; mô hình cải tạo ao bơi, lắp đặt bể bơi di động để dạy bơi cho trẻ em, học sinh trong dịp hè. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ, thể dục, thể thao liên quan đến các hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em. Tổ chức hướng dẫn cho các bến đò, chủ phương tiện về việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường thủy. Triển khai cuộc vận động trẻ em đi tàu, thuyền (đò) mặc áo phao hoặc cặp phao cứu sinh. Tổ chức các lớp tập huấn kiến thức, kỹ năng về phòng chống đuối nước, kỹ năng cứu hộ, cứu nạn và sơ cứu, cấp cứu cho đội ngũ cán bộ làm công tác trẻ em các cấp; cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và cho đội ngũ cán bộ, giáo viên trong trường học; giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng bơi an toàn trong môi trường nước cho trẻ em, học sinh. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em

Vận động toàn xã hội, cộng đồng, người dân sử dụng các trang thiết bị an toàn cho trẻ em khi tham gia giao thông đường bộ như: cuộc vận động trẻ em đội mũ bảo hiểm đúng cách, dây đai an toàn, ghế ngồi an toàn. Cung cấp kiến thức, kỹ năng, các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em và cộng đồng. Nhân rộng các mô hình an toàn giao thông đường bộ cho trẻ em, mô hình Cổng trường an toàn, các mô hình can thiệp giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em tại khu vực có tập trung đông trẻ em. Tổ chức các hoạt động can thiệp nhằm giảm thiểu nguy cơ tai nạn giao thông đường bộ cho trẻ em. Tổ chức các buổi truyền thông, tập huấn kiến thức, kỹ năng các quy định an toàn giao thông đường bộ cho cha mẹ, trẻ em tại trường học, cơ sở nuôi dưỡng trẻ em tại cộng đồng. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định an toàn giao thông cho trẻ em.

c) Phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em

Rà soát và thực hiện các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em tại gia đình, cộng đồng, trường học, đặc biệt tại các công trình xây dựng, khu chung cư, nhà cao tầng. Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống rơi, ngã cho trẻ em nhất là tại các công trình xây dựng, chung cư, nhà cao tầng.

d) Phòng, chống cháy, bỏng cho trẻ em

Rà soát và thực hiện nghiêm các quy định, tiêu chuẩn, tiêu chí về phòng,

chống cháy, bỏng cho trẻ em. Tổ chức các buổi truyền thông, tập huấn hướng dẫn cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em kiến thức, kỹ năng về phòng, chống cháy, bỏng, xử lý tình huống nguy hiểm và sơ cấp cứu khi bị cháy, bỏng. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định, tiêu chuẩn an toàn về phòng, chống cháy, bỏng tại gia đình, trường học và các công trình công cộng có trẻ em tham gia hoạt động.

đ) Phòng, chống động vật cắn cho trẻ em

Nghiên cứu, rà soát và thực hiện các quy định về phòng, chống tai nạn động vật cắn đối với trẻ em, nhất là động vật nuôi trong gia đình; cung cấp, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em các kiến thức, kỹ năng về phòng, chống động vật cắn và sơ cấp cứu khi bị động vật cắn. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về phòng, chống động vật cắn đối với trẻ em tại gia đình và cộng đồng.

e) Phòng ngừa trẻ em tự tử

Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ, nguyên nhân tự tử ở trẻ em. Rà soát các quy định pháp luật, chính sách về cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em. Tổ chức các buổi truyền thông, tập huấn, hướng dẫn cha mẹ, người chăm sóc trẻ em, giáo viên và trẻ em các kiến thức, kỹ năng để phòng ngừa tự tử ở trẻ em; phát hiện sớm, theo dõi và hỗ trợ các trường hợp trẻ em có nguy cơ tự tử. Thiết lập đường dây nóng hỗ trợ tâm lý, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình và tổ chức chính trị - xã hội để tư vấn kịp thời cho trẻ em có dấu hiệu khủng hoảng.

7. Phát triển mạng lưới hệ thống sơ cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng, cứu hộ, cứu nạn bảo đảm an toàn tính mạng, giảm tử vong, khuyết tật và tổn thất về sức khỏe cho trẻ em do tai nạn, thương tích.

8. Tăng cường hợp tác, vận động nguồn lực hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sự tham gia của các cấp, các ngành, đoàn thể, cộng đồng, người dân để triển khai thực hiện Kế hoạch.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, theo dõi, đánh giá thực hiện Kế hoạch. Thực hiện bộ chỉ tiêu theo dõi, đánh giá thực hiện Chương trình phòng chống tai nạn, thương tích trẻ em, lồng ghép cơ sở dữ liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong hệ thống cơ sở dữ liệu về trẻ em. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thống kê, thu thập số liệu, chỉ tiêu về tai nạn, thương tích trẻ em; nghiên cứu, khảo sát, đánh giá về tình hình tai nạn, thương tích trẻ em.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành. Lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Huy động các nguồn kinh phí tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn hợp pháp khác.

3. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương chủ động lập dự toán chi hằng năm, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Chủ trì, hướng dẫn, phối hợp, đôn đốc các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường triển khai thực hiện Kế hoạch; rà soát tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước trẻ em. Điều phối công tác phòng, chống đuối nước trẻ em.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; triển khai tư vấn, phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Nâng cao năng lực về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác trẻ em, cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em; thiết kế và nhân bản các ấn phẩm, tài liệu, tờ rơi về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

c) Phối hợp với các cấp, các ngành hướng dẫn triển khai xây dựng xã, phường đạt tiêu chí cộng đồng an toàn và xây dựng Ngôi nhà an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

d) Xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước và tai nạn giao thông; kịp thời động viên, hỗ trợ trẻ em bị tai nạn, thương tích và các gia đình có trẻ em bị tử vong do tai nạn, thương tích.

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thực hiện sơ cứu, cấp cứu, điều trị vận chuyển cấp cứu, điều trị, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Thu thập số liệu về tai nạn, thương tích trẻ em trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

e) Kiểm tra, theo dõi, thu thập số liệu, đánh giá kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch. Tổ chức sơ kết, tổng kết và xây dựng Kế hoạch phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em và học sinh trong trường học. Xây dựng trường học an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích. Tổ chức nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Tuyên truyền, giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong nhà trường, chú trọng kiến thức, kỹ năng phòng, chống tai nạn giao thông và đuối nước; giáo dục kỹ năng bơi an toàn cho học sinh.

3. Sở Xây dựng

a) Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tai nạn giao thông đường bộ, đường thủy cho trẻ em. Nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên

chức, người lao động của ngành giao thông vận tải về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Rà soát, hướng dẫn tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phương tiện đưa đón trẻ em, học sinh đến trường. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai công tác phòng, chống tai nạn giao thông cho trẻ em trong trường học.

b) Thường xuyên rà soát các tiêu chí bảo đảm an toàn cho trẻ em trong nội dung các quy chuẩn, tiêu chuẩn đã được ban hành để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

c) Thực hiện thẩm định dự án, thiết kế các công trình công cộng tuân thủ các yêu cầu về an toàn theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành. Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành tiêu chuẩn, tiêu chí an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em tại các công trình xây dựng nhà ở, chung cư, nhà cao tầng và công trình công cộng.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí và hệ thống thông tin cơ sở tổ chức phổ biến, tuyên truyền thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em; tăng cường các ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông, phổ biến thông tin, kiến thức pháp luật, chính sách về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Triển khai công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em trong các hoạt động và thiết chế của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ văn hóa, thể thao và du lịch về phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn các cơ sở dịch vụ thể dục, thể thao liên quan đến hoạt động bơi, lặn bảo đảm an toàn phòng, chống đuối nước ở trẻ em. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn bảo đảm an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại các cơ sở dịch vụ và hoạt động luyện tập thể dục, thể thao, vui chơi giải trí, du lịch.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Triển khai lồng ghép công tác phòng, chống đuối nước trẻ em trong phòng, chống thiên tai, bão lũ. Hướng dẫn và quản lý bảo đảm an toàn trong chăn nuôi, vật nuôi tại gia đình và cộng đồng để phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

6. Công an tỉnh

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về trật tự, an toàn xã hội. Kiểm tra, tuần tra, kiểm soát và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, phòng cháy, chữa cháy, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, pháo, đồ chơi nguy hiểm và các vi phạm khác về trật tự, an toàn xã hội. Thực hiện công tác cứu nạn, cứu hộ. Kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em do ngành công an quản lý tại các địa phương.

7. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật hiện hành.

8. Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham gia, tổ chức triển khai Kế hoạch.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chỉ đạo các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tham gia, phối hợp thực hiện Kế hoạch.

10. Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch phù hợp với điều kiện địa phương, đặc biệt chú trọng triển khai xây dựng môi trường an toàn, thực hiện các giải pháp kiểm soát, giảm tai nạn, thương tích trẻ em. Hướng dẫn giáo dục kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, nhất là kỹ năng an toàn trong môi trường nước và bơi an toàn cho trẻ em.

Thí điểm xây dựng và nhân rộng các mô hình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em tại địa phương: Mô hình “cải tạo ao bơi và dạy bơi cho trẻ em tại cộng đồng”; mô hình Ngôi nhà an toàn, cộng đồng an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em.

b) Bố trí ngân sách, nhân lực của địa phương và vận động tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để thực hiện Kế hoạch.

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch tại địa phương. Định kỳ hằng năm và đột xuất tổng hợp, báo cáo số liệu, tình hình tai nạn, thương tích trẻ em tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm (trước ngày 20/11) và đột xuất khi có yêu cầu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Y tế theo quy định. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Y tế) để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

Nhận Kế hoạch này, yêu cầu các đơn vị triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Phòng KGVX: Thanh;
- Lưu: VT, KGVX^{KH}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Nghiêm